

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS- ST
Ngày: 28- 12- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Đại

Ông Nguyễn Hữu Mùi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Kim Duyên- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST- HS ngày 14/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn P- sinh ngày 27 tháng 7 năm 1976 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P1 sinh năm 1928 và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1936; có vợ là Nguyễn Thị H1 sinh năm 1973 và 03 con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 02/10/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn H- sinh năm 1977

Trú tại: Thôn 2, xã Y, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Thành P2- sinh năm 1975

Trú tại: Thôn 7, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái.

- Anh Trần Đức C- sinh năm 1985

Trú tại: Thôn 3, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái.

* Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị L- sinh năm 1936

+ Chị Đỗ Thị P3- sinh năm 1972

Đều trú tại: Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.
(Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn P là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, sống lang thang làm thuê ở nhiều nơi. Khoảng 14 giờ ngày 31/8/2018 P đi qua thôn 11 xã T, huyện Đ, thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter biển kiểm soát 29P9- 5344 của anh Nguyễn Tuấn H sinh năm 1977 ở thôn 2 xã Y, huyện Đ dựng ở ven Quốc lộ 2, chìa khoá điện vẫn cắm ở ổ khóa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. P đi đến chỗ để xe, mở khóa khởi động máy rồi điều khiển xe về nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L ở thôn 2 xã T. P nói dối bà L là mua xe với giá 5.000.000 đồng rồi đi ngủ. Đến 18 giờ P dậy, điều khiển xe sang nhà chị gái là chị Đỗ Thị P3 ở cùng thôn ngồi chơi 15 phút, sau đó đi thẳng lên tỉnh Yên Bái. Khoảng 2 ngày sau, P đem xe đến gặp anh Nguyễn Thành P2 (là người mua bán phế liệu) ở xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái, nói dối là xe của gia đình, đã cũ và bị mất giấy tờ, bán xe cho anh P2 với giá 550.000 đồng. Số tiền này P đã chi tiêu cá nhân hết. Sau đó, anh P2 đã bán xe cho anh Trần Đức C ở cùng xã với giá 1.000.000 đồng. Sau khi bị mất xe, anh H đã tìm kiếm nhưng không có kết quả nên gửi đơn trình báo đến Công an huyện Đoan Hùng. Khi P đang lang thang ở xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì bị công an xã B phát hiện, thông báo cho cơ quan CSĐT- Công an huyện Đoan Hùng.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Anh Trần Đức C tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter biển kiểm soát 29P9- 5344 là vật chứng của vụ án. Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Đỗ Văn P 01 ví giả da màu nâu, 01 đăng ký xe mô tô số 0121576 mang tên Phạm Đình H2, 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech màu nâu, biển kiểm soát 21V5- 2350.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu định giá đối với chiếc xe chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter biển kiểm soát 29P9- 5344 của anh H bị P chiếm đoạt. Tại Biên bản định giá tài sản số 70/BB- ĐG ngày 01/10/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29P9- 5344 có trị giá là 5.460.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT- VKSDH ngày 14/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Đỗ Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đỗ Văn P từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 02/10/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Xác nhận: Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại cho anh Nguyễn Tuấn H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter biển kiểm soát 29P9- 5344 .

+ Trả lại cho Đỗ Văn P 01 ví giả da, 01 đăng ký xe mô tô số 0121576 mang tên Phạm Đình H2, 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech biển kiểm soát 21V5-2350.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn P khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

Kết thúc phần tranh luận, Đỗ Văn P nói lời sau cùng: Bị cáo xin Quý Tòa cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đỗ Văn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 31/8/2018, tại thôn 11 xã T, huyện Đ, lợi dụng anh Nguyễn Tuấn H dựng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter biển kiểm soát 29P9- 5344 ven Quốc lộ 2 để vào làm việc trong xưởng gỗ bóc, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa, Đỗ Văn P đã lén lút lấy xe, sau đó lên huyện V, tỉnh Yên Bái bán xe lấy tiền tiêu xài. Chiếc xe mô tô P chiếm đoạt của anh H trị giá là 5.460.000 đồng.

[3] Hành vi của Đỗ Văn P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....”.

[4] Hành vi của Đỗ Văn P đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Đỗ Văn P là người nghiện rượu nhiều năm, thường đi lang thang, thường xuyên không có mặt tại nơi cư trú, cũng không ở nơi nào ổn định; bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp giữa ban ngày, ngay cạnh Quốc lộ 2 đông người qua lại. Cần áp dụng hình phạt tù, cách ly Đỗ Văn P khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Đỗ Văn P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khai báo thành khẩn, nên được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Hội đồng xét xử thấy rằng xử phạt Đỗ Văn P mức khởi điểm của khung hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét Đỗ Văn P không có tài sản nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đoan Hùng đã trả cho anh Nguyễn Tuấn H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter biển kiểm soát 29P9- 5344, 01 đăng ký xe mô tô. Việc xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật, cần xác nhận.

- 01 ví giả da, 01 đăng ký xe mô tô số 0121576 mang tên Phạm Đình H2, 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech biển kiểm soát 21V5- 2350 là tài sản hợp pháp của Đỗ Văn P, không liên quan đến vụ án này, cũng không phải vật chứng của vụ án nào khác, sẽ trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Tuấn H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; anh Nguyễn Thành P2 đã tự nguyện trả lại cho anh Trần Đức C 1.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Vì vậy về vấn đề dân sự Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Đỗ Văn P bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

* Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Đỗ Văn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 02/10/2018.

* Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận: Ngày 20/11/2018 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đoàn Hùng đã trả lại cho anh Nguyễn Tuấn H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter biển kiểm soát 29P9- 5344, 01 đăng ký xe mô tô (có biên bản về việc trả lại tài sản lưu trong hồ sơ).

- Trả lại cho Đỗ Văn P 01 ví giả da, 01 đăng ký xe mô tô số 0121576 mang tên Phạm Đình H2, 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech biển kiểm soát 21V5-2350.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho Đỗ Văn P do bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đoàn Hùng;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NVLQ;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS Đoàn Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa